

ĐỀ BÀI:  
PHÂN TÍCH HAI  
KHỔ THƠ CUỐI  
BÀI THƠ  
Tràng giang  
CỦA HUY CẬN.

## Bài làm

Có nhà phê bình nào đó đã tinh tế nhận xét rằng: Thơ Huy Cận không phải rượu rót vào chén (tức không say nồng) mà là men đang lên; không phải hoa trên cành (tức không khoe sắc rực rỡ) mà là nhựa đang chuyển. Đúng thế! Cái hồn thơ bề ngoài tưởng lặng lẽ mà rất xao, rất động trong thơ ông thật không dễ gì nắm bắt.

Đọc *Tràng giang* – bài thơ trang trọng, cổ kính, đậm đà cốt cách Đường thi mà giản dị, mới lạ, độc đáo in rõ dấu ấn của thơ lãng mạn đương thời – mới thấy nhận định trên là đúng.

*Là Tràng giang khổ nào cũng dập dềnh sóng nước,  
Là tâm trạng, khổ nào cũng lặng lẽ u buồn.*

(Lê Vy)

Hai khổ cuối của bài thơ đã góp phần tạo nên điều ấy:

*...Bèo dạt về đâu, hàng nối hàng  
Mênh mông không một chuyến đò ngang  
Không cầu gọi chút niềm thân mật  
Lặng lẽ bờ xanh tiếp bãi vàng.*

*Lớp lớp mây cao đùn núi bạc  
Chim nghiêng cánh nhỏ: bóng chiều sa  
Không cầu gọi chút niềm thân mật  
Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà.*

Âm hưởng trầm trầm, chất ngát u buồn của câu thơ đầu tiên lan rộng đến hai khổ cuối. Từ một cảnh củi khô ở trước đến hình ảnh “bèo dạt” vô định vô phương ở sau đều gọi nên sự chia li “tan” mà không “hợp”.

*Bèo dạt về đâu, hàng nối hàng  
Mênh mông không một chuyến đò ngang  
Không cầu gọi chút niềm thân mật  
Lặng lẽ bờ xanh tiếp bãi vàng.*

Trước cảnh “mênh mông” sông dài trời rộng, cánh bèo xanh nổi trôi như nét điểm xuyết gọi nên cả kiếp người: bé nhỏ và vô định. Hình ảnh không phải mới, vốn dĩ đã xuất hiện khá nhiều trong ca dao và thơ cổ nhưng đặt trong dòng *Tràng giang* vẫn đủ sức khiến người thưởng thức cảm nhận rõ rệt thêm cái mênh mông của đất trời, cái xa vắng của thời gian, cái vô cùng của thiên nhiên tạo hóa.

Cảnh bao la nhưng vắng bật bóng dáng con người. Điệp từ “không” như điểm nhấn cho sự trống vắng ở đây. Sông nhưng không có “đò”, không hề có cảnh “cô chu trấn nhật các sa miên” hay “Bến My Lăng nằm không

thuyền đợi khách”. Cá dăng cầu nghiêng nghiêng, “cầu bao nhiêu nhịp thương mình bấy nhiêu” cũng không hề xuất hiện. Tất cả đều “lặng lẽ”, chỉ có thiên nhiên “bờ xanh” nối tiếp thiên nhiên “bãi vàng”.

Gam màu lạnh. Cảnh quanh quẽ càng thêm quanh quẽ, u buồn càng chất ngất u buồn hơn. Cảnh bèo trôi hay chính con người đang lạc loài giữa cái mệnh mông của đất trời, cái xa vắng của thời gian?

Huy Cận là một nhà Thơ mới, ảnh hưởng khá nhiều dòng thơ lãng mạn Pháp. Thế nhưng, ông còn là người thuộc nhiều, ảnh hưởng nhiều cốt cách trang trọng, cổ kính của thơ Đường. Cốt cách ấy được thể hiện rõ nét trong khổ cuối:

*Lốp lốp mây cao đùn núi bạc  
Chim nghiêng cánh nhỏ: bóng chiều sa  
Không cầu gọi chút niềm thân mật  
Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà.*

Bậc Thánh thi Đỗ Phủ đời Đường từng có câu:

*Giang gian ba lãng kiêu thiên dững  
Tái thượng phong vân tiếp địa âm.*

(Thu hứng)

và được Nguyễn Công Trứ dịch một cách tài hoa rằng:

*Lưng trời sóng gợn lòng sông thẳm  
Mặt đất mây đùn cửa ải xa.*

Ý thơ đã được tái hiện độc đáo qua ngòi bút của Huy Cận:

*Lốp lốp mây cao đùn núi bạc.*

Từ láy “lốp lốp” khiến mây dày đặc thêm, nhiều tầng nhiều lớp thêm, nên khiến “núi” ánh lên sắc bạc huyền hoặc như trong mộng. Tứ thơ thật cao nhã lắm thay!

Trong cái tĩnh gần như tuyệt đối của trang thơ, cánh chim có lẽ là chút hồn “động” nhất.

*Chim nghiêng cánh nhỏ: bóng chiều sa.*

Đã là “cánh nhỏ” mà lại chao nghiêng nên nét thanh mảnh của cánh chim càng nâng lên thêm một bậc. Sắc hoàng hôn bát ngát trên trang thơ, cánh chim bé bỏng nghiêng chao có gọi nên niềm xúc cảm? Sẽ chẳng bao giờ ta quên được ý thơ...

Giữa không gian cô tịch, ngẩng nhìn lên cao rồi lại cúi trông mặt nước:

*Lòng quê dợn dợn vời con nước  
Không khói hoàng hôn cũng nhớ nhà.*

Tư thế ấy có khiến ta liên tưởng đến Lý Bạch: “Cử đầu vọng minh nguyệt, đề đầu tư cố hương”?

Âm hưởng hai câu Đường thi tuyệt tác của Thôi Hiệu:

*Nhật mộ hương quan hà xứ thị*

*Yên ba giang thượng sử nhân sầu.*

Phảng phất ở đây. Thế nhưng Thôi Hiệu phải có “khói sóng” mới “buồn lòng ai”. Còn nhà thơ của chúng ta? “Không khói hoàng hôn” mà “lòng quê” vẫn “dợn dợn vời con nước!”. Từ láy “dợn dợn” và từ “vời” khiến nỗi buồn triền miên, xa xôi, dàn trải mãi đến vô tận, đến không cùng!

Nhận xét về Huy Cận, nhà phê bình Hoài Thanh từng viết: “Huy Cận có lẽ đã sống một cuộc đời rất bình thường, nhưng Người luôn lắng nghe mình sống để ghi lấy cái nhịp nhàng lặng lẽ của thế giới bên trong”. Đọc những vần thơ của thi nhân, chỉ mong cảm nhận và hiểu thêm một chút về con người thơ ấy. Tràng giang sẽ còn mãi trôi đi, lấp lánh trên thi đàn Việt Nam, mãi trôi đi để nhớ để thương trong lòng người đọc...

Phạm Thị Kim Nhung – Trường PTH chuyên Lê Hồng Phong  
Thành phố Hồ Chí Minh